

Bản án số: **56/2019/HS-ST**

Ngày: 18/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Duy Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Quốc Trung** và bà **Phạm Thị Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thu Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN Đ (tên gọi khác H B) sinh ngày 22 tháng 12 năm 1976

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 17, phường H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1953 và bà Lê Thị B, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1996; Tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 01 /2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Trần Văn Đ chưa chấp hành bản án này.

Nhân thân:

Ngày 12/01/2000 Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 03/8/2004 Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng Trộm cắp tài sản.

Ngày 26/01/2010 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 29/11/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2019, đến nay được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người bị hại: Ông Phan Văn T

Trú tại: xã T, huyện K, Hà Nam.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị L

Trú tại: Tổ 08, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/3/2019, Trần Văn Đ đi bộ một mình từ nhà với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến khu đô thị P thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình Đ vào 01 lán trại cạnh công trình thấy 04 người công nhân đang ngủ, dựng ở gần đó có 01 máy cắt sắt màu xanh. Thấy mọi người ngủ say, Đ vác máy cắt sắt mang về nhà. Sau khi trộm được tài sản, Đ mang lên khu vực dốc đường hầm đem bán cho bà Bùi Thị L với giá 500.000 đồng, Đ sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Trị giá tài sản là 1.800.000 đồng. Ngày 23/3/2019, Đ đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tài sản trộm cắp là 01 (một) chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Bosch GCO 2000 Professional màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng đã được trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù. Tổng hợp với 9 tháng tù của bản án số 01/2019/HSST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp là 01 (một) chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Bosch GCO 2000 Professional màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng đã được trao trả lại cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị L không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào nên không đề cập.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin được mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn Đ ngày 21/3/2019 đã trộm cắp 01 máy cắt sắt của anh Phan Văn T tại khu đô thị P thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, trị giá 1.800.000 đồng mặc dù chưa đến mức truy tố 2.000.000 đồng song trước đó Bản án số 01 /2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa đi chấp hành bản án này do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 BLHS với tình tiết đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần có mức hình phạt tù tương xứng mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu bị cáo đã bị xét xử 5 lần về các tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện tại bị cáo có 01 tiền án và chưa chấp hành bản án này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội này, chưa được xóa án tích phạm tội lần này tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 1.800.000 đồng dưới mức khởi điểm để truy tố là 2.000.000 đồng nên đã được áp dụng là tình tiết định tội, định khung hình phạt. Do vậy không áp dụng đó là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được Hội đồng xét xử xem xét đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

Bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 01 /2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành bản án này. Do vậy cần tổng hợp hình phạt với bản án này buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt cho cả hai bản án theo quy định tại điều 56 BLHS.

Xem xét về nhân thân và điều kiện kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản trộm cắp là 01 (một) chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Bosch GCO 2000 Professional màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng đã được trao trả lại cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị L không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào nên không đề cập.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định tại điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ (tên gọi khác là H B) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Trần Văn Đ 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù của Bản án số 01/2019 HSST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/3/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- CATP Hòa Bình;
- Cơ quan THADS TP Hòa Bình;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Tuấn

